

Bản án số: **719/2024/HNGĐ-ST**

Ngày 19-8-2024

V/v xác định cha cho con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, TP. HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thúy;

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Cờ;

Ông Bùi Long Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Hà Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 538/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc *Tranh chấp xác định cha cho con* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196a/2024/QĐXX-ST ngày 15/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 180/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02/8/2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Bàn Thị T, sinh năm 1979; ĐKNKTT: Xóm T, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

*Bị đơn:* Anh Hoàng Hữu M, sinh năm 1978; ĐKNKTT: Số E, phố N, phường N, quận Đ, Hà Nội.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1970; ĐKNKTT: Thôn V, xã H, huyện M, Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/6/2024 và bản tự khai ngày 27/6/2024, nguyên đơn chị Bàn Thị T trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Văn D sống chung với nhau như vợ chồng từ ngày 18/5/1998 và đăng ký kết hôn ngày 20/9/2002 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, Hà Nội. Quá trình chung sống chị và anh D có nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên ly thân, sau đó chị đã phát sinh quan hệ tình cảm với anh Hoàng Hữu M dẫn đến việc chị có thai. Ngày 30/06/2018, chị T có sinh 01 cháu gái dự định đặt tên là Hoàng Hà M1 tại Bệnh viện Đ. Sau đó chị và anh M đã đi giám định ADN xác định cháu Hoàng Hà M1 là con của anh M. Đến ngày 05/02/2024, chị và anh D đã ly hôn. Tại Bản án số 43 ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức,

Hà Nội xác định chị và anh D chỉ có 02 con chung là cháu Bàn Thị Tuyết N, sinh ngày 09/6/2000 và cháu Bàn Thị Thu G, sinh ngày 10/9/2002.

Nay để đảm bảo quyền lợi cho cháu Hoàng Hà M1, chị yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh Hoàng Hữu M là bố đẻ của cháu Hoàng Hà M1, sinh ngày 30/06/2018.

**Bị đơn anh Hoàng Hữu M trình bày:**

Chị Bàn Thị T và anh Nguyễn Văn D kết hôn năm 2002 nhưng do anh chị có nhiều mâu thuẫn nên đã ly hôn theo Bản án số 43 ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Trong thời gian chị T và anh D còn tồn tại quan hệ hôn nhân nhưng đã ly thân thì anh và chị T có quan hệ tình cảm với nhau dẫn đến việc chị T có thai. Ngày 30/06/2018, chị T sinh 01 cháu gái dự định đặt tên là Hoàng Hà M1 tại Bệnh viện Đ. Sau đó anh đã đi giám định ADN xác định cháu Hoàng Hà M1 là con của anh.

Nay để đảm bảo quyền lợi cho cháu Hoàng Hà M1, anh nhất trí với ý kiến của chị T, đề nghị xác định anh là bố đẻ của cháu Hoàng Hà M1.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D** đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của vụ án nhưng không có mặt theo triệu tập. Tòa án đã xác minh hiện anh D không có mặt tại nơi đăng ký thường trú nên không lấy được lời khai của anh D.

**Tại phiên tòa:**

Nguyên đơn chị Bàn Thị T trình bày: Chị T tình yêu c Tòa án giải quyết xác định anh Hoàng Hữu M là bố đẻ của cháu Hoàng Hà M1 (tên dự định), sinh ngày 30/06/2018.

Bị đơn anh Hoàng Hữu M trình bày: Anh M nhất trí với yêu cầu của chị T, đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Hoàng Hà M1 (tên dự định), sinh ngày 30/06/2018.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa: HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật TTDS về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được HĐXX thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70,71,234 Bộ luật tố tụng dân sự. Người liên quan chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu của chị Bàn Thị T, xác định anh Hoàng Hữu M là cha đẻ của cháu Hoàng Hà M1 (tên dự định), sinh ngày 30/06/2018. Chị Bàn Thị T được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do các bên đương sự cung cấp cùng các tài liệu Tòa án thu thập được xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình yêu cầu xác định cha cho con, bị đơn anh Hoàng Hữu M có hộ khẩu thường trú tại số E, phố N, phường N, quận Đ, Hà Nội. Vì vậy, việc Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 4 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Văn D đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh D.

[2] *Về nội dung*: Căn cứ lời khai của các đương sự cho thấy anh Nguyễn Văn D và chị Bàn Thị T kết hôn năm 2002, khi chưa chấm dứt hôn nhân anh chị có thời gian ly thân. Chị T đã có quan hệ tình cảm với anh Hoàng Hữu M và có thai. Đến ngày 05/02/2024, chị T và anh D mới ly hôn; theo Bản án số 43 ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Hà Nội thì chị T và anh D chỉ có 02 con chung là cháu Bàn Thị Tuyết N, sinh ngày 09/6/2000 và cháu Bàn Thị Thu G, sinh ngày 10/9/2002. Ngày 30/06/2018, chị T sinh 01 cháu gái dự định đặt tên là Hoàng Hà M1. Chị Bàn Thị T có thai và sinh cháu Hoàng Hà M1 trong thời kỳ hôn nhân của anh D và chị T nhưng không phải là con chung của anh chị nên chị Bàn Thị T đã đề nghị Tòa án xác định anh Hoàng Hữu M là cha đẻ của cháu Hoàng Hà M1.

Căn cứ khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân gia đình, người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình. Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Hữu M cung cấp cho Tòa án kết quả xét nghiệm ADN của anh Hoàng Hữu M và cháu Hoàng Hà M1 (tên dự định). Tại Công văn số 13/VCJ/2024 ngày 18/6/2024 của Công ty cổ phần C đã kết luận: Hoàng Hữu M có quan hệ huyết thống Bố - Con với người có tên dự kiến Hoàng Hà M1.

Từ căn cứ trên, Hội đồng xét xử xác định anh Hoàng Hữu M là cha đẻ của cháu Hoàng Hà M1 (tên dự định), giới tính nữ, sinh ngày 30/6/2018 (theo Giấy chứng sinh số 16, quyển số 29, ngày cấp 02/7/2018, nơi cấp: Bệnh viện Đ), có họ tên mẹ là Bàn Thị T.

[3] *Về án phí*: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Bàn Thị T thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: - Khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân gia đình;

- Khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Xử:** 1. Chấp nhận yêu cầu xin xác định cha cho con của chị Bàn Thị T.

2. Xác định anh Hoàng Hữu M (sinh năm 1978; ĐKNKTT: Số E, phó N, phường N, quận Đ, Hà Nội) là cha đẻ của cháu Hoàng Hà M1 (tên dự định), giới tính nữ, sinh ngày 30/6/2018 (theo Giấy chứng sinh số 16, quyển số 29, ngày cấp 02/7/2018, nơi cấp: Bệnh viện Đ), có họ tên mẹ là Bàn Thị T (sinh năm 1979; ĐKNKTT: Xóm T, xã B, huyện C, tỉnh Hòa Bình).

Anh Hoàng Hữu M và chị Bàn Thị T có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký khai sinh, thay đổi thông tin và các giấy tờ có liên quan đến nhân thân đối với cháu Hoàng Hà M1 (tên dự định).

3. Về án phí: Chị Bàn Thị T được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bàn Thị T, anh Hoàng Hữu M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhân:**

- TAND Thành phố HN;
- VKS Q.Đống Đa, VKS Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án Q.Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phương Thúy**